

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST

Ngày: 21 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và ông Nguyễn Hải Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 (*Sau đây viết tắt là: 11/9/2023*) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **54A/2023/QĐXXST-HS** ngày 11/9/2023, đối với các bị cáo:

1. Chu Hoài N, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn T, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn P và bà Trần Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 06/7/2023 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Quốc K, sinh năm 1998 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 1, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Lê Thị L; vợ, con: Chưa có;

- Tiền án: Ngày 26/4/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 30/7/2012, Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 24/8/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp 07 tháng tù, cho hưởng án treo của bản án số 56/2015/HSPT ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam. Hình phạt chung của 02 bản án là 22 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 06/7/2023 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Chu Văn P, sinh năm 1962; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Trần Đức A, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 9, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Trần Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, Trần Đức A sử dụng số điện thoại di động 0364.953.645 gọi đến số điện thoại 0979.917.977 của Chu Hoài N hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy để về sử dụng. Chu Hoài N đồng ý và hẹn gặp Đức A ở khu đô thị Hà Phương thuộc địa phận thôn 1, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam để giao dịch. Sau đó, N điếm hẹn cầm 500.000 đồng của Trần Đức A đưa và bảo Trần Đức A đứng đợi rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà của Nguyễn Quốc K để mua ma túy về bán lại cho Trần Đức A. Trên đường đi, N gọi điện đến số 0977.425.290 của Nguyễn Quốc K nói: “Cho anh mượn năm trăm”, hiểu ý N hỏi mua ma túy nên K đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, N đến nhà K ở thôn 1, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam. K quan sát qua Kamera thấy N đang đứng trước cổng nên cầm 02 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh chứa ma túy loại Heroine đi ra gặp N. N cầm 500.000 đồng đưa qua lỗ cửa cổng sắt cho K, K cầm tiền bỏ vào túi quần rồi đưa 02 túi ma túy cho N. Sau khi mua được ma túy N bỏ ma túy vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô quay về gặp Đức A. Trên đường đi N lấy giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá nhặt ở trên đường bọc vào 01 túi ma túy. Khi gặp, N đưa 01 túi ma túy cho Trần Đức A, túi ma túy còn lại N cầm ở tay phải mang về để bán cho người nghiện có nhu cầu mua. Sau đó, N điều khiển xe mô tô về nhà, khi đi đến tổ dân phố T, thị trấn V thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an thị trấn V phát hiện bắt quả tang,

thu giữ trên tay phải của N 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có một túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu xanh KT(3x3)cm chứa chất bột màu trắng dạng cục (*được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01*). Ngoài ra còn thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision BKS 90B4 - 055.94.

* *Khám xét khẩn cấp nơi ở của Chu Hoài N*: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Trên cơ sở lời khai của Chu Hoài N, Cơ quan Cảnh sát điều tra (Sau đây viết tắt là CSĐT) - Công an huyện Lý Nhân đã triệu tập đầu tranh với Trần Đức A và thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc K.

* *Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc K thu giữ*:

+ Thu giữ của Nguyễn Quốc K 02 điện thoại di động Iphone 7 (gồm màu vàng và màu trắng) và số tiền 660.000 đồng.

+ Thu trên mặt bàn gỗ trong phòng ngủ của K một hộp nhựa màu trắng KT(8x3x8)cm, bên trong có một túi nilon màu trắng KT(6x10)cm, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu đỏ, bên trong có 09 gói nilon màu xanh (loại băng dính), bên trong mỗi gói đều có một gói giấy (loại giấy in có chữ màu đen), mở ra bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 túi nilon màu trắng KT(6x10)cm, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu đỏ, bên trong có 20 viên nén màu đỏ hình tròn, dập chìm ký tự WY và 01 nilon màu trắng KT(3x7)cm, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu đỏ, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (*Tất cả được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX01*);

+ Thu trên đầu giường trong phòng ngủ của K 01 cân tiểu li màu đen, có dòng chữ màu trắng POCKET SCALE (*được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX02*);

+ Thu trên mặt bàn bên phải hướng từ ngoài vào trong phòng ngủ của K 01 lọ thủy tinh trên nắp có gắn một công thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa màu đen (*được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX03*);

+ Thu trên tủ giày trong phòng ngủ 36 ống thủy tinh hình trụ (*được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX04*);

+ Ngoài ra còn thu giữ 01 đoạn video trong Camera nhà Nguyễn Quốc K ghi lại quá trình mua bán ma túy giữa Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K (*được niêm phong trong USB*);

* Trần Đức A đã sử dụng hết số ma túy mua của Chu Hoài N; quá trình điều tra Trần Đức A tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trắng, KT(1,5x1,5)cm, miệng túi có kẹp nhựa màu trắng, viền màu xanh (*được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 10 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam, loại 5000 đồng, mở thưởng ngày 27/6/2023.

* Tại Bản kết luận giám định số 404/KL-KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục*

trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,153g (Không phải một trăm năm mươi ba gam), loại: Heroine; Mẫu bột màu trắng dạng cục trong hộp ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,384g (Không phải ba trăm tám mươi tư gam), loại: Heroine; Mẫu viên nén trong hộp ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,801g (Một phẩy tám trăm linh một gam) loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng trong hộp ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,137g (Không phải một trăm ba mươi bảy gam) loại: Methamphetamine; 01 cân điện tử màu đen trong hộp ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine; 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa dán lớp băng dính màu xanh, trên nắp có gắn 01 công thủy tinh và một đoạn ống nhựa màu đen trong hộp ký hiệu KX03 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine; 01 túi nilon trong phong bì ký hiệu TG01 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Heroine.”

* Về nguồn gốc chất ma túy và ống thủy tinh đã thu giữ, Nguyễn Quốc K khai: Sáng ngày 27/6/2023, K bắt xe ôm đi đến khu vực Cầu Đá thuộc địa phận tỉnh Nam Định mua 2.000.000 đồng tiền ma túy loại Heroine và ma túy đá của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với mục đích để bán lại cho người nghiện và sử dụng cho bản thân. Sau đó, bắt xe đi về nhà, bỏ một ít ma túy đá ra cân tiểu ly rồi lấy bình cóong sử dụng ma túy. Đến trưa ngày 27/6/2023 thì N gọi điện hỏi mua ma túy và K bán cho N 02 túi ma túy Heroine. Số Heroine đã bán cho N và số ma túy thu giữ tại nhà K đều được mua vào sáng ngày 27/6/2023 của cùng một người. Còn 36 ống thủy tinh K mua từ lâu mục đích để làm đèn trang trí, không phải là công cụ sử dụng ma túy.

* Do không thu giữ được ma túy của Trần Đức A nên ngày 25/7/2023, Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Trần Đức A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

** Đối với số vật chứng đã thu giữ trong vụ án:*

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của Trần Đức A; 01 chiếc điện thoại di động Nokia thu giữ của Chu Hoài N; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 **màu trắng** thu giữ của Nguyễn Quốc K được xác định là phương tiện sử dụng để liên lạc mua, bán ma túy.

- Số tiền 660.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Quốc K, được xác định có 500.000 đồng là tiền Nguyễn Quốc K bán ma túy mà có, số tiền còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 36 ống thủy tinh thu giữ của Nguyễn Quốc K, K không yêu cầu nhận lại; Chiếc 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 **màu vàng** được xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị L (chị gái của Nguyễn Quốc K), không liên quan đến vụ án.

- Đối với số ma túy và mẫu vật (cân điện tử, lọ thủy tinh, túi nilon...) hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì và 04 hộp catton ký hiệu

404/KTHS lần lượt ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01; KX 01; KX 02; KX03; TG 01*” là chất Nhà nước cấm lưu hành và là công cụ để phân chia, cất giữ ma túy.

Các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- 01 USB màu đen và 10 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam thu giữ của Trần Đức A (*xác định không trùng thưởng*) không liên quan đến tội phạm và Trần Đức A không yêu cầu nhận lại được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án.

Ngoài ra: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát: 90B4 - 055.94 thu giữ của Chu Hoài N, tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Chu Văn P (là bố đẻ của Chu Hoài N). Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Chu Văn P.

*Quá trình điều tra Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K đã khai rõ toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSLN ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự (*Sau đây viết tắt là BLHS*).

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi hoặc bổ sung gì. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Chu Hoài N và điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Nguyễn Quốc K. Xử phạt: Chu Hoài N từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Nguyễn Quốc K từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Nguyễn Quốc K từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ sung, sung nộp ngân sách Nhà nước; miễn hình phạt bổ sung đối với Chu Hoài N. Đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Các bị cáo Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K đã thừa nhận và khai báo toàn bộ động cơ, mục đích cũng như diễn biến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân vào trưa ngày 27/6/2023 và các hành vi liên quan khác cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người những tham gia tố tụng khác trong vụ án. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân nhận thức rõ được tội lỗi và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành điều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ trong vụ án, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, tại khu đô thị Hà Phương thuộc địa phận thôn 1, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; Trần Đức A đưa cho Chu Hoài N 500.000 đồng để mua ma túy loại Heroine về sử dụng; N cầm tiền của Trần Đức A rồi điều khiển xe mô tô BKS 90B4 - 055.94 đến nhà Nguyễn Quốc K ở thôn 1, thị trấn V mua của K 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000đ. Sau đó, quay lại đưa cho Trần Đức A 01 gói ma túy, còn 01 gói ma túy loại Heroine khối lượng 0,153g (*không thấy một trăm năm mươi ba gam*) N cầm về với mục đích để bán cho người nghiện để hưởng lợi, khi đi đến tổ dân phố T, thị trấn V, huyện L thì Chu Hoài N bị lực lượng Công an huyện Lý Nhân phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Quốc K còn thu giữ 0,384g (*không thấy ba trăm tám mươi tư gam*) ma túy, loại Heroine và 1,938g (*Một thấy chín trăm ba mươi tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine (Tổng là 2,322 gam ma túy) K cất giấu với mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cá nhân. Trần Đức A đã sử dụng hết số ma túy đã mua.

Hành vi nêu trên của Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với các bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm nguy hiểm khác, đe dọa trực tiếp đến đời sống cộng đồng, với nhiều thể hệ, đặc biệt là thế hệ trẻ làm xã hội

mất ổn định. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, đặc biệt là tội phạm về ma túy đang diễn biến rất phức tạp trong tình hình hiện nay trên địa bàn.

- *Về vai trò:* Trong vụ án này Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K đều thực hiện hành vi phạm tội độc lập, không là đồng phạm trong vụ án.

- *Về nhân thân:* Bị cáo Chu Hoài N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Quốc K có nhân thân rất xấu, cụ thể: Năm 2012 có 01 tiền sự về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; từ năm 2015 đến năm 2021 có đến 03 tiền án đều về tội “*Trộm cắp tài sản*”, trong đó có 01 tiền án năm 2021 chưa được xóa án tích.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Chu Hoài N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo Nguyễn Quốc K năm 2021 đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời thể hiện sự **rõ** ăn năn hối cải trước pháp luật, nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, Chu Hoài N có: Mẹ đẻ có nhiều cống hiến cho ngành giáo dục (được tặng thưởng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, Chiến sỹ thi đua cơ sở trong nhiều năm và nhiều Bằng khen, giấy khen khác); ông nội của bị cáo có thời gian dài công tác với lực lượng Công an nhân dân; em trai của bị cáo được tặng thưởng Chiến sỹ thi đua cơ sở trong thời gian quân ngũ. Quá trình học tập bị cáo được tặng thưởng nhiều giấy khen và bản thân là lao động chủ yếu trong gia đình. Do đó, Chu Hoài N được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng và thấy được tính nhân đạo, công bằng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của Chu Hoài N hiện nay, nên miễn hình phạt bổ sung (*là phạt tiền*) cho bị cáo N. Áp dụng Điều 35 và khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền đối với Nguyễn Quốc K, tuy nhiên, cũng cần xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh kinh tế hiện nay của bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- Đối với 03 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Masstel thu giữ của Trần Đức A; 01 chiếc nhãn hiệu Nokia thu giữ của Chu Hoài N; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng thu giữ của Nguyễn Quốc K. Đây là công cụ Trần Đức A và các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua, bán ma túy, còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu vàng, HĐXX xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L (là chị gái của Nguyễn Quốc K), không liên quan đến vụ án, do đó trả lại chiếc điện thoại này cho chị L.

- Số tiền 660.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quốc K, HĐXX xác định: Trong đó: Có 500.000 đồng là tiền K bán ma túy mà có, nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; 160.000 đồng còn lại là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho K, nhưng tiếp tục thu giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

- Toàn bộ số ma túy và mẫu vật (cân điện tử, túi nilon, lọ thủy tinh...) hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì và 03 hộp niêm phong là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ để phân chia, cất giữ ma túy; 36 ống thủy tinh Nguyễn Quốc K là tài sản của K, bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số vật chứng này.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*:

Đối với Trần Đức A có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy (đã sử dụng hết). Do không xác định được khối lượng ma túy cất giữ, đồng thời xem xét nhân thân của Trần Đức A nên Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đức A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc K do chỉ có duy nhất lời khai của K, ngoài ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh về nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý theo pháp luật. Do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 BLHS đối với các bị cáo; Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Chu Hoài N và điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Nguyễn Quốc K.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Bị cáo Chu Hoài N **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2023.

Bị cáo Nguyễn Quốc K **05** (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2023.

[2] Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 BLHS: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quốc K 3.000.000 (Ba triệu) đồng sung, nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:*

+ 02 phong bì niêm phong và 03 hộp niêm phong đều số 404/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi lần lượt là “Mẫu vật hoàn trả QT01; TG 01; KX 01; KX02; KX 03”.

+ 01 hộp bia niêm phong ký hiệu KX04 của Công an thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động Iphone 7 vỏ màu trắng, số IMEI : 355339082710750 ; 01 điện thoại di động Nokia, vỏ màu xanh, bị mất nắp ốp sau lưng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, loại phím bấm và số tiền 500.000 đồng.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc K:* Số tiền 160.000 đồng (Tiếp tục thu giữ số tiền này để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với bị cáo)

- *Trả lại cho chị Nguyễn Thị L:* 01 điện thoại di động Iphone 7 vỏ màu vàng, số IMEI : 359475080469514.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang giữ giữ tại ủy nhiệm chi số 15 lập ngày 12/9/2023 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Chu Hoài N và Nguyễn Quốc K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An